

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU. 3

TỪ ACE THẾ GIỚI ĐẾN ACE VIỆT NAM. 9



14

Phi công
NGUYỄN VĂN CỐC



22

Phi công
NGUYỄN HỒNG NHỊ



30

Phi công
PHẠM THANH NGÂN



36

Phi công
MAI VĂN CƯƠNG



42

Phi công
NGUYỄN VĂN BẦY (A)



48

Phi công
ĐẶNG NGỌC NGỰ



54

Phi công
LƯU HUY CHAO



60

Phi công
NGUYỄN NHẬT CHIÊU



66

Phi công
LÊ THANH ĐẠO



72

Phi công
VŨ NGỌC ĐÌNH



78

Phi công
NGUYỄN NGỌC ĐỘ



86

Phi công
NGUYỄN ĐĂNG KÍNH



92

Phi công
LÊ HẢI



100

Phi công
NGUYỄN ĐỨC SOÁT



106

Phi công
VÕ VĂN Mẫn



112

Phi công
NGUYỄN PHI HÙNG



118

Phi công
NGUYỄN VĂN NGHĨA



124

Phi công
NGUYỄN TIẾN SÂM



130

Phi công
LÊ QUANG TRUNG

PHỤ LỤC 1. 135

PHỤ LỤC 2. 139

PHỤ LỤC 3. 141

TÀI LIỆU THAM KHẢO . . . 146

LỜI NÓI ĐẦU



Bác Hồ tặng Không quân 16 chữ vàng:

“Trung thành vô hạn. Kiên quyết tiến công. Đoàn kết hiệp đồng. Lập công tập thể.”

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã rất quan tâm đến lực lượng Không quân, nhiều lần tặng huy hiệu của Người cho các phi công bắn rơi máy bay Mỹ (cứ bắn rơi 1 chiếc là được Bác tặng 1 huy hiệu...). Nhiều phi công đã vinh dự được gặp Bác, được Bác tuyên dương.

Cuốn sách này sẽ kể về 19 phi công của Không quân Nhân dân Việt Nam đạt chuẩn Ace (bắn hạ từ 5 máy bay Mỹ trở lên). Tất cả các anh đều đã được phong danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân (AHLVTND). Có những cái tên đã quen thuộc với nhiều thế hệ, có những người ít được biết hơn, và có những anh hùng đã ngã xuống trong lúc chiến đấu.

Tác giả cuốn sách là một cựu phi công lái MiG-21, đã có vinh dự được nghe về thế hệ các phi công đàn anh đi trước, được kề vai sát cánh cùng các đồng đội trong các trận không chiến thời chống Mỹ cứu nước. Tác giả muốn được kể tới những cái tên ấy bằng những tình cảm của mình về họ cùng niềm mong mỗi thế hệ mai sau sẽ không quên họ, tìm thấy nhiều cảm hứng và nhiều điều đáng học hỏi.

19 phi công Ace của Việt Nam – họ là những người sống hào hoa trên mặt đất và hào hùng trên bầu trời. Họ đã làm cho kẻ thù khiếp đảm khi xuất hiện ở trên không, trong những trận không chiến. Những chiến công của họ là những bản hùng ca trong những trang sử vàng của Không quân và của dân tộc khi mặt trận trên không được mở. Họ là những tấm gương sáng ngời về tinh thần yêu nước, về lòng dũng cảm và ý chí kiên cường, quyết chiến quyết thắng trước kẻ thù, không ngại hi sinh thân mình để bảo vệ cho màu xanh yên bình của bầu trời, bảo vệ Tổ quốc từ trên không. Họ mãi là biểu tượng oai hùng của một dân tộc anh hùng để cho muôn thế hệ sau tôn vinh, học tập và noi theo.

Với dung lượng có hạn, cuốn sách này chỉ đề cập những nét cơ bản về những người phi công Anh hùng ấy. Lời kể trong cuốn sách được tác giả tổng hợp từ nhiều nguồn tài liệu, trong đó có nhật kí tác chiến, ghi chép của các phi công và tác giả, các cuộc trò chuyện với nhân vật, nhân chứng, đặc biệt là những nghiên cứu trong cuốn sách *Những Trận Không Chiến Trên Bầu Trời Việt Nam 1965-1975 Nhìn Từ Hai Phía* (NXB Quân đội Nhân dân, 2013).

Xác nhận số liệu tuyệt đối trong chiến tranh là việc hết sức khó khăn, đặc biệt là ở mặt trận không chiến. Các mốc thời gian và số liệu trong cuốn sách này hầu hết sử dụng các số liệu được phía Việt Nam xác nhận. Hơn hết, tác giả mong rằng các con số chỉ là một phần nào để nói về tài năng, ý chí, bản lĩnh của các phi công Ace, khơi gợi bạn đọc tìm hiểu nhiều hơn về họ.

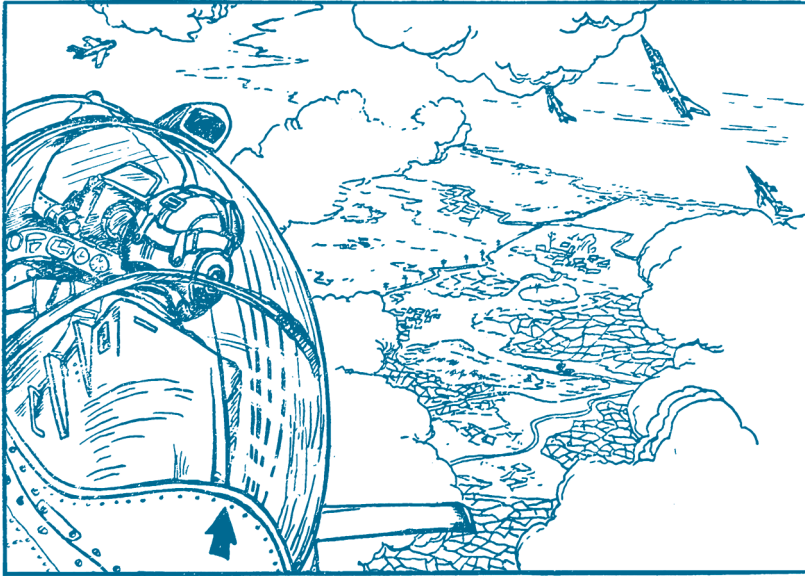
Dù các bài viết có vẻ như xoay quanh từng cá nhân, nhưng tác giả muốn khẳng định rằng: mỗi chiến công trong không chiến đều là thành tích của tập thể. Để cho một máy bay cất cánh được lên trời phải có công sức của hơn ba chục thành phần góp lại. Họ như những đám mây tích điện giúp cho người phi công làm ra tia sét, ánh chớp giữa trời. Bác Hồ từng tặng Không quân 16 chữ vàng: “Trung thành vô hạn. Kiên quyết tiến công. Đoàn kết hiệp đồng. Lập công tập thể.” Tất cả đều luôn ghi nhớ và thực hiện nghiêm túc lời dạy ấy.

Trong quá trình tổng hợp, đối chiếu, với khối lượng thông tin lớn, tác giả dù cố gắng song không thể tránh khỏi những thiếu sót. Rất mong nhận được những góp ý quý báu từ bạn đọc.

Tác giả

Nguyễn Công Huy

TỪ ACE THẾ GIỚI ĐẾN ACE VIỆT NAM



Ace (đọc là “át” hoặc “ách”, “ây xơ”) thuộc loại danh hiệu bất thành văn của “lính bay” khắp thế giới. Qua hai cuộc Thế chiến, đã có không ít những phi công được nhận danh hiệu này. Đó là các phi công của các quốc gia Mỹ, Anh, Pháp, Canada, Liên Xô... Có thể Không quân mỗi nước lại có tiêu chuẩn riêng, nhưng ở đa số nơi, đẳng cấp Ace dành cho những phi công chiến đấu phải bắn rơi được ít nhất từ 5 máy bay đối phương trở lên.

Phi công đầu tiên trên thế giới bắn rơi đối phương trong không chiến được cho là Roland Garros, vào đầu Thế chiến I. Về sau, tên của người phi công này được đặt cho giải quần vợt sân đất nện nổi tiếng ở Pháp. Nhưng Ace đầu tiên không phải là Roland, mà là một người Pháp khác là Adolphe Pégoud.

Có những phi công Ace danh tiếng đã từng bắn hạ hàng chục, thậm chí cả trăm máy bay của đối phương. Điển hình là phi công René Fonck (người Pháp) bắn hạ 142 máy bay, phi công Albert Ball (người Anh) bắn rơi 43 máy bay và 1 khí cầu trong Thế chiến I... Rồi trong Thế chiến II, các phi công

người Đức như Horst Ademeit bắn hạ 166 máy bay, Hellmuth Ostermann là 101 máy bay, Rudolph Muller là 92 máy bay... Phi công người Mỹ Joseph McConnell bắn rơi 16 máy bay MiG-15 trong cuộc chiến tranh Triều Tiên... Các phi công Liên Xô như Alexander Pokryshkin đã bắn rơi 59 máy bay Đức (có số liệu cho là hơn 100), Ivan Kozhedub bắn hạ 62 máy bay, Grigory Rechkalov bắn hạ 56 máy bay... và còn nhiều phi công khác nữa.

Tính năng kỹ chiến thuật của các loại máy bay thời ấy khác xa thời hiện đại. Các máy bay trong Thế chiến chủ yếu là máy bay cánh quạt, có tốc độ nhỏ và hỏa lực là dùng súng trên máy bay. Vì là máy bay cánh quạt nên có những trận không chiến, phi công còn dùng cánh quạt trên máy bay mình để chém vào đuôi hoặc cánh máy bay đối phương để hạ gục.

Cuối Thế chiến II thì máy bay phản lực mới xuất hiện, nhưng vũ khí trên máy bay vẫn là súng. Cách đánh, cách sử dụng đội hình và chiến thuật trong từng trận đánh thời ấy cũng khác so với chiến tranh hiện đại. Trong chiến tranh hiện đại, máy bay đều là có tốc độ lớn, vượt tiếng động, được trang bị các loại tên lửa từ hồng ngoại đến điều khiển bằng ra-đa, có thể bắn máy bay đối phương ở nhiều góc độ, cự li xa... Do đó, việc bắn rơi được máy bay đối phương trở nên khó khăn hơn nhiều... Minh chứng là trong cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc nước ta do Mỹ tiến hành (1965-1973), số lượng máy bay bị bắn rơi trong một trận không chiến ít hơn rất nhiều so với Thế chiến.

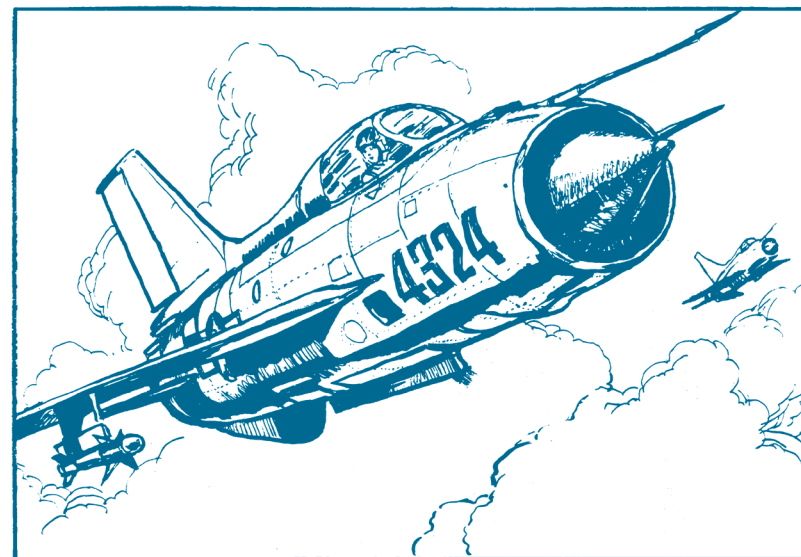
Không quân Nhân dân Việt Nam được thành lập từ năm 1955, đến 1965 mới có trận đầu chiến thắng. Phi công ta lái các máy bay MiG (1 chỗ ngồi) của Liên Xô với kinh nghiệm chỉ vài trăm giờ bay. Tương quan có vẻ chênh lệch rõ ràng khi phía địch là Không quân Mỹ hùng hậu nhất thế giới, với các phi công thiện chiến, hàng nghìn giờ bay, từng trải trận mạc, điều khiển các máy bay tối tân (thường có 2 chỗ ngồi). Vậy mà kết quả sau cuộc chiến là Không quân Nhân dân Việt Nam đã hạ 294 chiếc trong tổng số hơn 4.000 máy bay Mỹ bị quân dân ta bắn rơi ở miền Bắc trong giai đoạn 1965-1973. Và có đến 19 phi công của ta đạt chuẩn “Ace”, còn phía Mỹ chỉ có 5 mà thôi.

Tuy số lượng bắn rơi chưa nhiều, nhưng rất nhiều trận, chỉ bằng những lực lượng nhỏ (2 chiếc hoặc 4 chiếc), các phi công Việt Nam đã cản phá, bẻ gãy được những đợt oanh kích của Không quân Mỹ, buộc chúng phải quăng bom tháo chạy, không đánh phá được mục tiêu.

Trong những trận oanh kích của Mỹ, các máy bay F-105, A-4, A-6, A-7 là những loại máy bay đeo bom để đánh phá mục tiêu mặt đất. Nhiệm vụ của Không quân ta là phải tiêu diệt bằng được hoặc cản phá các loại máy bay này. Đi theo chúng thường có đông đảo các máy bay tiêm kích như F-4 và F-8 hộ tống. Phi công ta phải chiến đấu cùng lúc với rất nhiều chủng loại máy bay Mỹ, rất nhiều tính năng như thế.

Trong những trận chiến đấu, Không quân ta thường sử dụng lực lượng cơ bản là biên đội 2 chiếc hoặc 4 chiếc, mỗi

thành viên mang một số hiệu chỉ vị trí trong đội hình. Nếu biên đội 2 chiếc thì nhiệm vụ của số 1 là tấn công, nhiệm vụ của số 2 là yểm hộ cho số 1. Nếu biên đội 4 chiếc thì đôi đầu tiên (1, 2) làm nhiệm vụ tấn công, đôi sau (3, 4) làm nhiệm vụ yểm hộ. Nhưng tùy theo biên đội có thể thay đổi linh hoạt: đổi vị trí yểm hộ trở thành tấn công và cũng có thể tất cả đồng thời công kích (đồng loạt tấn công).



Phi công Nguyễn Văn Cốc đã lập nhiều chiến công với chiếc MiG-21 số hiệu 4324.